TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Phạm Thiên Viết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C (tên gọi khác: **T**), sinh năm 1979 tại tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội); nơi đăng ký thường trú: Thôn Yên P, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở ổn định; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là Đinh Thị L, sinh năm 1992, và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021;

Nhân thân: Ngày 09/11/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù, về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* tại bản án hình sự sơ thẩm số 113/HS-ST, bị cáo kháng cáo, đến ngày 02/10/2000 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù, tại bản án hình sự phúc thẩm số 12/HS-PT. Ngày 12/11/2008 , bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án hình sơ thẩm số 353/HS-ST. Ngày 15/7/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án hình sơ thẩm số 166/HS-ST.

Tiền án: 02 tiền án (Ngày 27/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lăk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án hình sự

sơ thẩm số 57/HSST, bị cáo kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lăk xét xử không chấp nhận kháng cáo tại bản án hình sự phúc thẩm số 77/ HSPT ngày 10/3/2017, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2018 nhưng chưa chấp hành khoản truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 550.000 đồng, chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và tiền án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng nên chưa được xóa án tích. Ngày 02/11/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* tại bản án hình sự sơ thẩm số 342/HSST với tình tiết tăng nặng tái phạm, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2021 nhưng chưa chấp hành nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nên chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023. Hiện đang bị tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Mạnh H, sinh năm 1981, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn 08, xã Đ, huyện C, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Cao T (đã chết) và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1957; có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2006; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023, hiện đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị L, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Buôn K, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2023, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô biến số 47B1 - 355.59 chở Nông Mạnh H từ thành phố Gia nghĩa đến bờ đập bản Ninh Hòa, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi C và H gặp đối tượng tên Tr (chưa xác định nhân thân, lai lịch) nhờ mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì được Tr đồng ý. Sau đó, C và H góp mỗi người số tiền 250.000 đồng đưa cho Tr. Khoảng 20 phút sau, Tr quay lại đưa cho C một gói nilon màu trắng bên trong có bọc một lớp nilon màu trắng có ghi chữ Bibraun, bên trong chứa 01 gói nilon màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng, trong hai gói này đều chứa ma túy. C mở gói giấy bạc ra chia cho Tr một ít ma túy để trả công rồi gói lại như cũ đưa cho H. H cất gói ma túy vào gác ba ga phía trước xe mô tô rồi lên xe do C điều khiển đi về. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc bản Tân Lập, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức bắt quả tang cùng tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn C và Nông Mạnh H ngày 01/6/2023, kết quả: Nguyễn Văn C và Nông Mạnh H đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 205/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetymorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng mẫu là 0,2990 gam *(hoàn lại sau giám định 0,2712 gam)*.

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetymorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi , bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, có khối lượng mẫu là 0,1548 gam *(hoàn lại sau giám định 0,1360 gam)*.

Cáo trạng số: 45/CT-VKS-TĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố các bị cáo: Nông Mạnh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nông Mạnh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Mạnh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý và trả lại 01 xe mô tô biển số 47B1 – 355.59 cho chị Đinh Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 0,4072 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định).

Đối với đối tượng tên Tr (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) là người đã mua giúp ma túy cho Nông Mạnh H và Nguyễn Văn C. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đang tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô biển số 47B1 – 355.59 của chị Đinh Thị L do Nguyễn Văn C sử dụng để làm phương tiện phạm tội nhưng chị Loan không biết Cường dùng xe để đi mua và tàng trữ ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo rất hối hận và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/6/2023, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô chở Nông Mạnh H từ thành phố Gia Nghĩa đến bờ đập bản Ninh Hòa, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức để mua ma túy về sử dụng, thì được đối tượng tên Tr (chưa xác định nhân thân, lai lịch) mua dùm ma túy với số tiền 500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, thì C và H bị bắt quả tang vì đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,4538 gam ma túy là Heroin. Do vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn C và Nông Mạnh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Trong đó, Nông Mạnh H phạm tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Còn Nguyễn Văn C do có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoảng 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nông Mạnh H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o, Tái phạm nguy hiểm."

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo Hùng gây ra là nghiêm trọng, còn bị cáo Cường gây ra là rất nghiêm trọng, các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về trao đổi các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Các bị cáo là người nghiện ma túy, cùng nhau góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng, không có sự câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra. Bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân đã từng bị xử phạt tù rất nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên phải xử mức hình phạt cao hơn mức hình phạt của bị cáo Nông Mạnh H là phù hợp, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7].Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nơi ở và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Đối với đối tượng tên Tr hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch là người đã mua giúp ma túy cho H và C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 47B1 – 355.59 của chị Đinh Thị L do Nguyễn Văn C sử dụng để làm phương tiện phạm tội nhưng chị L không biết Nguyễn Văn C dùng xe để đi mua và tàng trữ ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[9]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 47B1 – 355.59 cho chị Đinh Thị L là chủ sở hữu hợp pháp cần chấp nhận.

Xét 0,4072 gam ma túy là Heroine (hoàn lại sau giám định) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C và Nông Mạnh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **06** (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nông Mạnh H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển số 47B1 – 355.59 cho chị Đinh Thị Loan là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 0,4072 gam ma túy là Heroine *(hoàn lại sau giám định)*.

(*Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30 ngày 12 tháng 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn C và Nông Mạnh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi Cục THADS huyện Tuy Đức;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nông Văn Nhu